TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2024/DS-ST
Ngày 19 - 01 - 2024
V/v: Yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe, tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Quàng Văn Tiện.

2. Ông Trần Thành Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Quang Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, Sơn La.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa: Bà Lò Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm công khai vụ án tranh chấp dân sự sơ thẩm thụ lý số 22/2023/TLST – DS ngày 13 tháng 11 năm 2023 về việc: Yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe, tài sản. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2024/QĐXXST - DS ngày 02 tháng 01 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Lường Văn L - sinh ngày 14/10/2005 và ông Lường Văn T - sinh năm 1983. Nơi cư trú: Bản H1, xã P, huyện M, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- *Bị đơn:*

1. Ông Cà Văn M1, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Bản H1, xã P, huyện M, tỉnh Sơn La. Có mặt.

2. Ông Cà Văn T1, sinh năm 1983. Nơi cư trú: Bản H2, xã B, huyện M, tỉnh Sơn La. Có mặt.

3. Ông Giàng Bả T3, sinh năm 1987. Nơi cư trú: Bản X, xã P, huyện M, tỉnh Sơn La. Có mặt.

4. Ông Vừ Bả P4, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Bản X, xã P, huyện M, tỉnh Sơn La. Có mặt.

5. Bà Lường Thị T4, sinh năm 1980. Nơi cư trú: Bản H1, xã P, huyện M, tỉnh Sơn La. Có mặt.

6. Ông Giàng Khua S1, sinh năm 1969. Nơi cư trú: Bản X, xã P, huyện M, tỉnh Sơn La. Có mặt.

7. Bà Vừ Thị L1, sinh năm 1968. Nơi cư trú: Bản X, xã P, huyện M, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và đơn khởi kiện bổ sung được nộp cho Tòa án qua đường bưu điện cùng các ý kiến trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày: Tối ngày 04/5/2022 anh L điều khiển xe mô tô có biển kiểm soát 26B2-43298 của bố đẻ là ông Lường Văn T đi đến khu vực bản P6, xã B, huyện M thì bị các đối tượng là Cà Ngọc T9, Cà Văn Q2, Giàng Bả V1, Giàng Bả V2, Giàng A V3, Giàng A V4 sử dụng gậy gỗ chặn đánh vô cớ, khiến cho anh L bị ngất đi và được đưa vào bệnh viện cấp cứu. Sau khi sự việc xảy anh L và gia đình đã trình báo sự việc lên cơ quan công an có thẩm quyền giải quyết. Sau khi tiếp nhận đơn tố giác của gia đình anh L Cơ quan công an huyện M đã tiến hành giải quyết và đưa anh L đi giám định tổn thương về sức khỏe kết quả anh L bị thương tích với tỷ lệ là 9%, xe mô tô có BKS 26B2-43298 bị thiệt hại là 3.620.000đ.

Nay anh L và ông T khởi kiện ra Tòa yêu cầu anh Cà Văn M1 là bố đẻ của Cà Ngọc T9, ông Cà Văn T1 là bố đẻ của Cà Văn Q2, bà Lường Thị T4 là mẹ đẻ của Lường Văn Quân, ông Giàng Bả T3 là bố đẻ của Giàng A Kích, ông Giàng Khua S1 là bố đẻ của Giàng Bả V2, bà Vừ Thị L1 là mẹ đẻ của Giàng Bả V1, ông Vừ Bả P4 là bố đẻ của Giàng A V4phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tổn thất tinh thần, tiền viện phí, tiền sửa xe với tổng số tiền là từ 100.000.000đ xuống còn 60.000.000đ.

Bị đơn ông Cà Văn M1, bà Lường Thị T4, ông Giàng Bả T3, ông Giàng Khua S1, bà Vừ Thị L1, ông Vừ Bả P4 thống nhất trình bày: nhất trí với việc các con của các ông, bà đã đánh Lường Văn L và gây thương tích và hỏng xe như L đã trình bày, vụ việc đã được cơ quan công an giải quyết, tuy nhiên do các con còn nhỏ thuộc trường hợp không bị truy cứu trách nhiệm hình sự nên không xử lý về hình sự; sau khi sự việc xảy ra thì gia đình các bị đơn đã đến gặp gia đình anh Long, ông T để nói chuyện bồi thường, nhưng phía gia đình anh L yêu cầu bồi thường số tiền quá lớn, các gia đình bị đơn đều hoàn cảnh không đáp ứng được đối với yêu cầu phải bồi thường là 100.000.000đ và giảm xuống 60.000.000đ các gia đình không nhất trí và thống nhất sẽ tự nguyện bồi thường tổng số tiền là 32.100.000đ bao gồm cả tiền bồi thường cho anh L bị thương tích và tiền sửa xe cho ông Tuân.

Bị đơn ông Cà Văn T1 cũng nhất trí về nội dung sự việc đúng như nguyên đơn khởi kiện, ông nhất trí tự nguyện bồi thường thay cho con là Cà Ngọc T9 số tiền là 8.000.000đ và ông đã tự nguyện bồi thường xong cho anh L và ông Tuân.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu quá trình kiểm sát việc thụ lý giải quyết vụ án:

- Về tố tụng: Việc thụ lý xây dựng hồ sơ vụ án Tòa án huyện Sông Mã T thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hội đồng xét xử T thủ theo đúng quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm xét xử đều thực hiện đúng quy định Bộ luật tố tụng Dân sự.

- Về nội dung: Căn cứ vào khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147; Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 584, 585, 586, 587, 590 Bộ Luật Dân sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về yêu cầu khởi kiện:

Chấp nhận một phần nội dung đơn khởi kiện về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tổn thất tinh thần, thiệt hại về tài sản của anh Lường Văn L và ông Lường Văn Tuân.

Chấp nhận các bị đơn Cà Văn M1, bà Lường Thị T4, ông Giàng Bả T3, ông Giàng Khua S1, bà Vừ Thị L1, ông Vừ Bả P4 tự nguyện bồi thường theo phần cho anh Lường Văn Long, ông Lường Văn T tổng số tiền là 32.100.000đ, anh Cà Văn T1 đã tự nguyện bồi thường xong số tiền là 8.000.000đ

2. Về án phí: Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và đã được xem xét thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã và các đương sự có mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về pháp luật tố tụng: Vụ án theo đơn khởi kiện của anh Lường Văn L và ông Lường Văn T đối với các bị đơn đều cư trú tại huyện Sông Mã. Xét đây là quan hệ tranh chấp về yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng và được Tòa án nhân dân huyện Sông Mã thụ lý và giải quyết là theo đúng quy định tại khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về quan hệ tranh chấp, nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ tranh chấp: ông Lường Văn T và anh Lường Văn L (ông T là là bố đẻ của anh Long) có đơn khởi kiện yêu cầu ông Cà Văn M1 là bố đẻ của Cà Ngọc T9, ông Cà Văn T1 là bố đẻ của Cà Văn Q2, bà Lường Thị T4 là mẹ đẻ của Lường Văn Quân, ông Giàng Bả T3 là bố đẻ của Giàng A Kích, ông Giàng Khua S1 là bố đẻ của Giàng Bả V2, bà Vừ Thị L1 là mẹ đẻ của Giàng Bả

V1, ông Vừ Bả P4 là bố đẻ của Giàng A V4phải bồi thường cho anh Lường Văn L và ông Lường Văn T thay cho các con do anh L bị thiệt hại về sức khỏe và tổn thất tinh thần, ông T bị hỏng chiếc xe mô tô có giá trị bị thiệt hại theo kết quả định giá là 3.620.000đ do bị các con của bị đơn xâm phạm. Xét đây là quan hệ tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe, về tài sản.

[2.2] Về nội dung vụ án:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ thu thập xác định được: Tối ngày 04/5/2022 các cháu Cà Ngọc T9, Cà Văn Q2, Giàng Bả V1, Giàng Bả V2, Giàng A V3, Vừ A Sai, Lường Văn Quân đã có hành vi dùng đoạn gỗ mỏng vô cớ đánh anh Lường Văn L gây thương tích 9% và đập phá gây hư hỏng 01 xe mô tô có biển kiểm soát 26B2-43298 của ông T do anh L điều khiển gây thiệt hại theo kết quả định giá là 3.620.000đ, sự việc đã được cơ quan công an huyện Sông Mã tiến hành giải quyết theo luật định nhưng do các cháu Cà Ngọc T9, Cà Văn Q2, Giàng Bả V1, Giàng Bả V2, Giàng A V3, Vừ A Sai, Lường Văn Quân chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với tội ít nghiêm trọng nên không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Như vậy, có đủ căn cứ xác định thiệt hại về sức khỏe, tài sản do các cháu gây ra cho anh Long, ông T là có thật; việc anh Long, ông T yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tài sản là có căn cứ chấp nhận.

Xét về số tiền yêu cầu bồi thường là 100.000.000đ nhưng tại phiên hòa giải và tại phiên tòa anh L và ông T giảm số tiền yêu cầu bồi thường xuống còn là 60.000.000đ:

Đối với thiệt hại yêu cầu bồi thường về tài sản là chiếc xe mô tô có BKS 26B2-43298 theo kết quả định giá của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự của UBND huyện Sông Mã xác định giá trị bị thiệt hại là 3.620.000đ, là có căn cứ chính rõ ràng, chính xác.

Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe của anh Long: HĐXX thấy rằng việc anh L bị đánh gây thương tích là thực tế (kết quả giám định pháp y xác định là tổn thương cơ thể 9%) và sau khi bị tổn thương anh L phải đi điều trị và mất thời gian để phục hồi sức khỏe; nhưng quá trình giải quyết vụ án anh L không chứng minh được số tiền phải chi phí để điều trị, phục hồi sức khỏe như: các hóa đơn chứng từ cho việc điều trị phục hồi sức khỏe, thời gian để phục hồi sức khỏe, thu nhập bị mất trong thời gian sức khỏe chưa phục hồi, chi phí cho việc đi lại khi đi chữa trị... cụ thể là bao nhiêu nên không có căn cứ để xác định chính xác số tiền bồi thường; các bị đơn Cà Văn M1 là bố đẻ của Cà Ngọc T9, bà Lường Thị T4 là mẹ đẻ của Lường Văn Quân, ông Giàng Bả T3 là bố đẻ của Giàng A Kích, ông Giàng Khua S1 là bố đẻ của Giàng Bả V2, bà Vừ Thị L1 là mẹ đẻ của Giàng Bả V1, ông Vừ Bả P4 là bố đẻ của Giàng A V4cũng thừa nhận sự việc xảy ra và đều nhất trí tự nguyện bồi thường theo phần bao gồm cả bồi thường thiệt hại về sức khỏe và bồi thường thiệt hại về tài sản tổng số tiền là

32.100.000đ, riêng ông Cà Văn T1 tự nguyện bồi thường riêng là 8.000.000đ.

HĐXX thấy rằng số tiền bồi thường mà các bị đơn đề nghị là tự nguyện và cũng là một số tiền tương đối lớn, đảm bảo chi trả được tiền viện phí, chi phí đi lại, phục hồi sức khỏe, tiền sữa chữa tài sản và phù hợp với thực tiễn bồi thường của các vụ án xét xử về hành vi gây thiệt hại về sức khỏe và hành vi hủy hoại tài sản đã được giải quyết về trách nhiệm dân sự trong vụ án hình sự. Vì anh L là con đẻ của ông Tuân, giữa anh L và ông T không yêu cầu chính xác các bị đơn phải bồi thường cho ông T số tiền là bao nhiêu, phải bồi thường cho anh L số tiền là bao nhiêu mà chỉ yêu cầu bồi thường tổng số tiền; Do vậy, HĐXX không tách số tiền mà các bị đơn phải bồi thường cho từng nguyên đơn là bao nhiêu, mà chỉ xác định tổng số tiền mà hai nguyên đơn được bồi thường.

Do vậy, chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và buộc các bị đơn là bà Lường Thị T4, ông Giàng Bả T3 Giàng A Kích, ông Giàng Khua S1, bà Vừ Thị L1, ông Vừ Bả P4 phải bồi thường theo phần tổng số tiền là 32.100.000đ cho anh Lường Văn L và ông Lường Văn Tuân, trong đó chấp nhận việc chị Lường Thị T4 đã tự nguyện bồi thường được 1.300.000đ và còn phải bồi thường số tiền còn thiếu sau khi chia theo phần; Chấp nhận việc ông Cà Văn T1 đã tự nguyện bồi thường xong cho anh Lường Văn L và ông Lường Văn T số tiền là 8.000.000đ.

[5] Về án phí: Các đương sự đều là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và đều có đề nghị được miễn án phí nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo quy định chung.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 157 và 158; Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 584, 585, 586, 587, 590 Bộ Luật Dân sự;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về yêu cầu khởi kiện:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện về việc bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tài sản của anh Lường Văn L và ông Lường Văn Tuân.

Buộc ông Cà Văn M1, Cà Văn T1, bà Lường Thị T4, ông Giàng Bả T3, ông Vừ Bả P4, ông Giàng Khua S1, bà Vừ Thị L1 phải bồi thường cho anh Lường Văn L và ông Lường Văn T số tiền theo phần như sau:

- Buộc ông Cà Văn M1 phải bồi thường số tiền là 5.350.000đ (*Năm triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*).

- Buộc bà Lường Thị T4 phải bồi thường số tiền là 5.350.000đ (*Năm triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*), được khấu trừ số tiền 1.300.000đ (*Một triệu ba trăm nghìn đồng*) đã bồi thường xong, còn phải bồi thường tiếp là 4.050.000đ (*Bốn triệu không trăm năm mươi nghìn đồng*).

- Buộc ông Giàng Bả T3 phải bồi thường số tiền là 5.350.000đ (*Năm triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*).

- Buộc ông Vừ Bả P4 phải bồi thường số tiền là 5.350.000đ (*Năm triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*).

- Buộc ông Giàng Khua S1 phải bồi thường số tiền là 5.350.000đ (*Năm triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*).

- Buộc bà Vừ Thị L1 phải bồi thường số tiền là 5.350.000đ (*Năm triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*).

- Chấp nhận việc ông Cà Văn T1 đã bồi thường xong số tiền là 8.000.000đ (*Tám triệu đồng*).

2. Về án phí: Các đương sự được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 19/01/2024).

Nơi nhận:
- Toà án tỉnh;
- VKSND huyện Sông Mã;
- THADS huyện Sông Mã;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Hoàng Thị Nhung